

Số: 67 /2008/QĐ-UBND

Biên Hòa, ngày 13 tháng 10 năm 2008

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy định về tổ chức và hoạt động của
Ban Thi đua – Khen thưởng tỉnh Đồng Nai

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Ban hành Văn bản Quy phạm pháp luật ngày 03/12/2004;

Căn cứ Nghị định số 13/2008/NĐ-CP ngày 04/02/2008 của Chính phủ về việc quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư số 04/2008/TT-BNV ngày 04/6/2008 của Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nội vụ, Phòng Nội vụ thuộc UBND cấp tỉnh, cấp huyện;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 1171/TTr-SNV ngày 21/8/2008,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về tổ chức và hoạt động của Ban Thi đua – Khen thưởng tỉnh Đồng Nai.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 75/2006/QĐ-UBND ngày 19/10/2006 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc thành lập và ban hành Quy định về tổ chức và hoạt động của Ban Thi đua – Khen thưởng tỉnh Đồng Nai.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Trưởng ban Ban Thi đua – Khen thưởng tỉnh, Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Bộ Nội vụ;
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ TP);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, Phó CT UBND tỉnh;
- Chánh, phó VP UBND tỉnh;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Lưu VT, (VX).



QUY ĐỊNH

Về tổ chức và hoạt động của Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh Đồng Nai
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 67/QĐ-UBND ngày 13 tháng 10 năm 2008
của UBND tỉnh Đồng Nai)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh Đồng Nai (sau đây gọi tắt là Ban Thi đua - Khen thưởng) là tổ chức tương đương Chi cục thuộc Sở Nội vụ tỉnh Đồng Nai, có chức năng tham mưu cho Giám đốc Sở Nội vụ giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý Nhà nước về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Điều 2. Ban Thi đua - Khen thưởng có tư cách pháp nhân, con dấu riêng và được phép mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước tỉnh, hoạt động theo quy định của pháp luật.

Trụ sở Ban Thi đua - Khen thưởng đặt tại Trụ sở Khối Nhà nước tỉnh Đồng Nai, số 2, đường Nguyễn Văn Trị, phường Thanh Bình, thành phố Biên Hòa.

Chương II NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN

Điều 3. Ban Thi đua - Khen thưởng có nhiệm vụ như sau

1. Tham mưu cho Giám đốc Sở Nội vụ:

a) Trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các Quyết định, Chỉ thị về lĩnh vực công tác thi đua, khen thưởng thuộc phạm vi quản lý; các chương trình, kế hoạch công tác dài hạn, hàng năm, các đề án, dự án thuộc lĩnh vực công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh.

b) Làm nhiệm vụ Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh.

c) Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh:

- Cụ thể hóa và tổ chức thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh quản lý.

- Xây dựng chương trình, kế hoạch, nội dung công tác thi đua, khen thưởng của tỉnh hàng năm, từng thời kỳ, trên từng lĩnh vực nhằm thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, an ninh, quốc phòng của địa phương.

- Tổ chức phát động các phong trào thi đua và thực hiện tốt chế độ, chính sách khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích theo đúng các quy định hiện hành của pháp luật.

- Tổ chức sơ kết, tổng kết, phát hiện và nhân rộng điển hình tiên tiến, phổ biến kinh nghiệm tổ chức thi đua; kiến nghị đổi mới công tác thi đua, khen thưởng.

- Thực hiện báo cáo định kỳ và đột xuất về tình hình, kết quả thực hiện công tác thi đua, khen thưởng cho Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh, Bộ Nội vụ.

2. Trực tiếp tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ do Giám đốc Sở Nội vụ phân công Phó Giám đốc Sở phụ trách công tác thi đua, khen thưởng:

a) Xây dựng chương trình, kế hoạch tổ chức, thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, trên địa bàn tỉnh thực hiện tốt công tác thi đua, khen thưởng;

b) Chủ trì, phối hợp cùng các cơ quan, đơn vị, bồi dưỡng kiến thức về chính sách, pháp luật, nghiệp vụ công tác thi đua, khen thưởng cho cán bộ, công chức làm công tác thi đua, khen thưởng;

c) Thẩm định các hồ sơ đề nghị khen thưởng của các cơ quan, đơn vị; đề xuất các hình thức khen thưởng thường xuyên và đột xuất đối với các tập thể và cá nhân có thành tích, đảm bảo chính xác, công khai, công bằng và kịp thời theo quy định của pháp luật thông qua Hội đồng Thi đua – Khen thưởng tỉnh; trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định khen thưởng hoặc tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch nước quyết định khen thưởng.;

d) Tổ chức, hướng dẫn trao tặng hiện vật khen thưởng; làm thủ tục cấp đổi hiện vật khen thưởng bị hư hỏng, thất lạc; xác nhận các hình thức khen thưởng.

e) Kiểm tra việc thực hiện các quy định về chính sách khen thưởng; phối hợp với các cơ quan chức năng có liên quan giải quyết các khiếu nại, tố cáo, đề xuất hình thức xử lý các vi phạm pháp luật về công tác thi đua, khen thưởng.

Điều 4. Quyền hạn của Trưởng ban Ban Thi đua - Khen thưởng

1. Thừa ủy quyền của Giám đốc Sở Nội vụ:

a) Đề nghị các cơ quan, đơn vị báo cáo, cung cấp thông tin về các vấn đề liên quan đến công tác thi đua, khen thưởng.

b) Triệu tập các cuộc họp với các cơ quan, đơn vị để triển khai các nhiệm vụ về lĩnh vực thi đua, khen thưởng.

2. Được tham dự các cuộc họp của Sở Nội vụ và của Ủy ban nhân dân tỉnh mà nội dung có liên quan đến nhiệm vụ của Ban Thi đua - Khen thưởng.

3. Quyết định và chỉ đạo thực hiện chương trình cải cách hành chính, phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan Ban Thi đua – Khen thưởng theo mục tiêu, nội dung được Giám đốc Sở Nội vụ phê duyệt và theo pháp luật.

4. Quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, thực hiện các chính sách, chế độ về tiền lương, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, khen thưởng, kỷ luật và đánh giá công tác hàng năm đối với cán bộ, công chức thuộc thẩm quyền quản lý.

5. Quản lý tài chính, tài sản của Ban Thi đua – Khen thưởng theo quy định của pháp luật và theo phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 5. Trưởng ban Ban Thi đua – Khen thưởng trực tiếp thực hiện

1. Tổ chức nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, xây dựng hệ thống thông tin lưu trữ phục vụ công tác thi đua, khen thưởng.

2. Xây dựng, quản lý và sử dụng quỹ thi đua, khen thưởng của tỉnh theo đúng quy định của pháp luật.

3. Quản lý, điều hành, chỉ đạo các phòng, cán bộ, công chức thuộc Ban Thi đua – Khen thưởng thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban.

4. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Giám đốc Sở Nội vụ, Ủy ban nhân dân và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

5. Thực hiện báo cáo định kỳ và đột xuất về thực hiện nhiệm vụ được giao theo quy định cho Giám đốc Sở Nội vụ, Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương.

Chương III

TỔ CHỨC BỘ MÁY, BIÊN CHÉ VÀ CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC

Điều 6. Lãnh đạo Ban

Ban Thi đua - Khen thưởng có Trưởng ban; không quá 02 Phó Trưởng ban.

1. Trưởng ban Ban Thi đua - Khen thưởng là người đứng đầu Ban Thi đua – Khen thưởng, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Nội vụ và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Ban Thi đua – Khen thưởng.

2. Các Phó Trưởng ban giúp Trưởng ban Ban Thi đua – Khen thưởng chỉ đạo một số công tác được Trưởng ban phân công, chịu trách nhiệm trước Trưởng ban và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công.

Khi Trưởng ban vắng mặt, một Phó Trưởng ban được Trưởng ban ủy quyền điều hành các hoạt động của Ban.

Điều 7. Về cơ cấu tổ chức

1. Cơ cấu tổ chức của Ban Thi đua - Khen thưởng gồm các phòng sau:

a) Phòng Tổ chức - Hành chính

Có nhiệm vụ tham mưu thực hiện các công tác về tổ chức cán bộ, hành chính, quản trị, tài vụ, hậu cần, tổng hợp công tác thi đua, khen thưởng, báo cáo định kỳ hàng tháng, năm và đột xuất; phối hợp với cơ quan chức năng có liên quan giải quyết khiếu nại tố cáo; văn thư, lưu trữ.

b) Phòng Nghiệp vụ 1: Phụ trách công tác thi đua, khen thưởng đối với các Sở, ban, ngành.

Nhiệm vụ tham mưu Trưởng ban các công tác sau:

- Xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện nhiệm vụ về phong trào thi đua;

- Hướng dẫn, đôn đốc và kiểm tra việc thực hiện phong trào thi đua, Luật Thi đua, Khen thưởng và các văn bản dưới luật; Sơ kết, tổng kết phong trào thi đua;

- Phối hợp với cơ quan, đơn vị có liên quan chuẩn bị tổ chức lễ tổng kết khen thưởng;

- Thẩm định hồ sơ đề nghị khen thưởng đối với các Sở, ban, ngành;

- Các công tác tổng kết khen thưởng thành tích kháng chiến; khen thưởng Huân chương Sao vàng, Huân chương Hồ Chí Minh, Huân chương Độc lập và Huân chương Độc lập cho gia đình có nhiều Liệt sỹ theo quy định của pháp luật hiện hành.

c) Phòng Nghiệp vụ 2: Phụ trách công tác thi đua, khen thưởng đối với Ủy ban nhân dân cấp huyện; Ban đảng, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể, Hội cấp tỉnh.

Nhiệm vụ tham mưu Trưởng ban các công tác sau:

- Xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện nhiệm vụ về phong trào thi đua;

- Hướng dẫn, đôn đốc và kiểm tra việc thực hiện phong trào thi đua, Luật Thi đua, Khen thưởng và các văn bản dưới luật; Sơ kết, tổng kết phong trào thi đua;

- Phối hợp với cơ quan, đơn vị có liên quan chuẩn bị tổ chức lễ tổng kết khen thưởng;

- Thẩm định hồ sơ đề nghị khen thưởng đối với Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ban đảng, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể, Hội cấp tỉnh.

d) Phòng Nghiệp vụ 3: Phụ trách công tác thi đua, khen thưởng đối với khối sản xuất kinh doanh và dịch vụ trong và ngoài quốc doanh trên địa bàn tỉnh, cụm thi đua Miền đông và tổng hợp chung khen thưởng cấp cao.

Nhiệm vụ tham mưu Trưởng ban các công tác sau:

- Xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện nhiệm vụ về phong trào thi đua;

- Hướng dẫn, đôn đốc và kiểm tra việc thực hiện phong trào thi đua, Luật Thi đua, Khen thưởng và các văn bản dưới luật; Sơ kết, tổng kết phong trào thi đua;

- Phối hợp với cơ quan, đơn vị có liên quan chuẩn bị tổ chức lễ tổng kết khen thưởng;

- Thẩm định hồ sơ đề nghị khen thưởng đối với khối sản xuất, kinh doanh và dịch vụ; cụm thi đua Miền Đông và tổng hợp chung khen thưởng cấp cao;

- Thực hiện công tác tuyên truyền và nhân rộng điển hình tiên tiến toàn tỉnh.

2. Trưởng ban Ban Thi đua - Khen thưởng quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, từ chức đối với Trưởng, Phó Trưởng phòng trực thuộc Ban Thi đua - Khen thưởng.

3. Các phòng Nghiệp vụ thuộc Ban Thi đua - Khen thưởng thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo từng lĩnh vực công tác và nhiệm vụ khác do Trưởng ban Ban Thi đua - Khen thưởng phân công.

Điều 8. Biên chế của Ban Thi đua - Khen thưởng do Giám đốc Sở Nội vụ quyết định giao trong chỉ tiêu biên chế của Sở Nội vụ theo đề nghị của Trưởng ban Ban Thi đua - Khen thưởng và Chánh Văn phòng Sở Nội vụ.

Điều 9. Chế độ làm việc

1. Ban Thi đua - Khen thưởng làm việc theo chế độ Thủ trưởng.

2. Ban Thi đua - Khen thưởng thực hiện đầy đủ chế độ giao ban hàng tuần, hàng tháng, quý để kiểm điểm tình hình thực hiện công tác và xây dựng chương trình, kế hoạch công tác cho tuần, tháng, quý tiếp theo. Thành phần giao ban gồm có lãnh đạo Ban và các Trưởng, Phó Trưởng phòng.

3. Định kỳ hàng tháng tổ chức họp toàn thể cán bộ, công chức Ban Thi đua - Khen thưởng để triển khai công tác.

4. Trưởng ban Ban Thi đua - Khen thưởng tổ chức các cuộc họp bất thường để phổ biến, triển khai các công tác đột xuất, cấp bách.

Chương IV

QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 10. Đối với Sở Nội vụ

Ban Thi đua - Khen thưởng chịu sự chỉ đạo trực tiếp và toàn diện của Giám đốc Sở Nội vụ. Trưởng ban Ban Thi đua - Khen thưởng có trách nhiệm tổ chức, chỉ đạo, điều hành cán bộ, công chức của Ban thực hiện chỉ đạo của Giám đốc Sở Nội vụ về thực hiện Quyết định, Chỉ thị của Ủy ban nhân dân tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đối với lĩnh vực công tác của Ban; thường xuyên báo cáo với Giám đốc Sở Nội vụ, Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình và kết quả công tác.

Điều 11. Đối với Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh

Ban Thi đua - Khen thưởng giúp việc Giám đốc Sở Nội vụ thực hiện nhiệm vụ là cơ quan Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh.

Điều 12. Đối với Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương

Ban Thi đua - Khen thưởng chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn nghiệp vụ và các mặt công tác do Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương phụ trách. Trưởng ban Ban Thi đua - Khen thưởng có trách nhiệm báo cáo tình hình công tác chuyên môn và cung cấp thông tin tài liệu cho Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương theo chế độ định kỳ và đột xuất.

Điều 13. Đối với các Sở, ban, ngành của tỉnh

Thừa ủy nhiệm của Giám đốc Sở Nội vụ, Trưởng ban Ban Thi đua - Khen thưởng quan hệ phối hợp chặt chẽ với các Sở, ban, ngành và các đơn vị có liên quan để tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng do Giám đốc Sở Nội vụ và Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

Điều 14. Đối với Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa

Thừa ủy nhiệm của Giám đốc Sở Nội vụ, Trưởng ban Ban Thi đua – Khen thưởng có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa thực hiện các nội dung quản lý Nhà nước về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn.

Điều 15. Đối với các phòng, ban, đơn vị trực thuộc Sở Nội vụ

Quan hệ giữa Ban Thi đua - Khen thưởng với các phòng, ban, đơn vị trực thuộc Sở Nội vụ là mối quan hệ phối hợp để cùng nhau hoàn thành nhiệm vụ do Giám đốc Sở Nội vụ giao.

Điều 16. Đối với Phòng Nội vụ các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa

Ban Thi đua - Khen thưởng có trách nhiệm hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra Phòng Nội vụ các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa trong công tác tham mưu cho Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện các nội dung quản lý Nhà nước về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn.

Chương V

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 17. Giám đốc Sở Nội vụ; Trưởng ban Ban Thi đua - Khen thưởng chịu trách nhiệm tổ chức triển khai, theo dõi và kiểm tra việc thực hiện bản Quy định này.

Điều 18. Việc sửa đổi, bổ sung bản Quy định về tổ chức và hoạt động của Ban Thi đua - Khen thưởng do Giám đốc Sở Nội vụ đề xuất, trình Ủy ban Nhân dân tỉnh quyết định ./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Võ Văn Mật